TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 -THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST

Ngày 06/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Tâm

Bà Nguyễn Thị Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Tuấn A**; Sinh ngày 21 tháng 02 năm 1993 tại xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi thường trú: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038093011325, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tuấn C và bà Bùi Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2002 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 (một) con sinh năm 2020; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 22/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 24/9/2023 nhưng chưa được xóa án tích

Nhân thân: Ngày 08/3/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 7 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2025, tạm giam từ ngày 18/9/2025 đến nay, tại Phân trại tạm giam C (Cơ sở 1), Công an tỉnh T (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Bà Bùi Thị M, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1979
Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.
3. Ông Dương Văn Q, sinh năm 1976
Địa chỉ: Thôn S, xã C, tỉnh Thanh Hóa.Vắng mặt.
4. Chị Hà Thị T1, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.
5. Anh Hà Công N, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 09/9/2025, Trương Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen đỏ, số máy: VPJL1P50FMH780536; số khung: RPJWCH9PJ5A780536, gắn biển số: 36L5-8578 (biển số do Trương Tuấn A nhặt được) đi đến khu vực Cầu L, thuộc thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy. Tại đây Trương Tuấn A hỏi và mua được của một người đàn ông tên B, cao khoảng 1m7, người hơi gầy, khoảng 20 tuổi, mặc quần áo chống nắng màu đen, đeo khẩu trang, không rõ địa chỉ 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy hồng phiến với giá 1.000.000 đ (Một triệu đồng). Mua được ma túy Tuấn A cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến trước nhà chị Hà Thị T1, sinh năm 1992, trú tại thôn Q, xã T, tỉnh Thanh Hóa, Tuấn A nhờ chị T1 chở sang xã C, tỉnh Thanh Hóa để chị T1 mang xe về nhà cho Tuấn A, chị T1 đồng ý. Trương Tuấn A điều khiển xe mô tô chở chị T1 ngồi phía sau. Khi đi đến khu vực trước nhà nghỉ Á, thuộc thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác Công an xã C, Công an tỉnh T phối hợp với Phòng PC04, Công an tỉnh T phát hiện bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Ngày 09/9/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Trương Tuấn A tại thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hóa không phát hiện thu giữ gì.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Trương Tuấn A và Hà Thị T1 cho kết quả âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 3443/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng K - Cộng an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 06 (sáu) viên nén hình tròn màu đỏ trong gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,596g (không phẩy năm chín sáu gam) loại: Methamphetamine.

* Vật chứng và xử lý vật chứng: - 01 (một) gói giấy bạc bên trong có 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ trong gói giấy bạc niêm phong sau giám định là ma túy. Hiện đã được chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án khu vực 12 - Thanh Hoá.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen; Số máy: VPJL1P50FMH 780536; Số khung: RPJWCH9PJSA780536, gắn biển kiểm soát: 36L5-8578, đã qua sử dụng. Ngày 08/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T quyết định xử lý vật chứng số: 19939/QĐ-CSMT trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị M

Đối với chị Hà Thị T1 là người Trương Tuấn A nhờ chở đến xã C, tỉnh thanh Hóa để mang xe về nhà cho Tuấn A, chị T1 không biết và không tham gia vào việc phạm tội của Tuấn A nên chị T1 không phạm tội.

Đối với bà Bùi Thị M (mẹ đẻ của Trương Tuấn A) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô, gắn biển kiểm soát: 36L5 - 8578, Tuấn A dùng vào hành vi phạm tội. Khi Tuấn A lấy xe đi mua ma túy, bà M không có mặt ở nhà và không biết việc Tuấn A lấy xe đi mua ma túy nên bà M không phạm tội.

Quá trình điều khiển phương tiện Tuấn A đã nhặt được biển số 36L5-8578 và gắn lên chiếc xe mô tô để tham gia giao thông, đồng thời không có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó Tuấn A đã vi phạm Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Đồng thời không xác định được chủ sở hữu của chiếc biển số 36L5-8578. Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ vi phạm và biển số trên đến Phòng C1, Công an tỉnh T xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông tên B đã bán ma túy cho Trương Tuấn A. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực cầu L và khu vực xung quanh nơi Tuấn A mua ma túy nhưng không thu thập được tài liệu chứng cứ để mở rộng điều tra và xử lý đối tượng

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSKV12 ngày 07/01/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Trương Tuấn A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Tuấn A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tính từ ngày 09/9/2025

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) túi niêm phong mẫu vật số PS3A 117236 của Phòng PC09 Công an tỉnh T đã được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Trần Quang A1 và các hình dấu của Phòng K - Công an Tỉnh T. Bên trong có chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ có khối lượng là 0,497g (không phẩy bốn chín bảy gam) là ma tuý, loại: Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp

luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Tuấn A thừa nhận bị truy tố về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung cáo trạng là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Ngày 09/9/2025, tại thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa, Trương Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,596g (Không phẩy năm chín sáu gam) ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 22/9/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 24/9/2023 nhưng chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Trương Tuấn A đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm hại đến trật tự trị an, an toàn xã hội mà hậu quả còn gây ra cho chính bản thân bị cáo và gia đình. Nhà nước đã cấm mua bán, sử dụng, tàng trữ ma tuý nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do đó, việc lên mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết và cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt chính:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đó là thành khẩn khai báo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: 01 (một) túi niêm phong mẫu vật số PS3A 117236 của Phòng PC09 Công an tỉnh T đã được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Trần Quang A1 và các hình dấu của Phòng K - Công an Tỉnh T. Bên trong có chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ có khối lượng là 0,497g (không phẩy bốn chín bảy gam) là ma tuý, loại: Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Tuấn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Tuấn A 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 09/9/2025.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong mẫu vật số PS3A 117236 của Phòng PC09 Công an tỉnh T đã được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Trần Quang A1 và các hình dấu của Phòng K - Công an Tỉnh T. Bên trong có chứa toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 05 (năm) viên nén hình tròn màu đỏ có khối lượng là 0,497g (không phẩy bốn chín bảy gam) là ma tuý, loại: Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định

(Vật chứng được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2025 giữa Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực A-Thanh Hóa).

Về án phí: Bị cáo Trương Tuấn A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 12 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Ánh Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**